

Bản án số: 186/2017/HSST
Ngày 15/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thùy Phương và ông Nguyễn Quang Sức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2017/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Ngọc Nh, sinh năm 1987.

HKTT: Thôn 1, xã TT, huyện TX, tỉnh TH.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông Trần Ngọc S, sinh năm 1960 và bà Lê Thị H, sinh năm 1962; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ hai; Vợ là Trịnh Thị Đ, sinh năm 1996 và có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc Nh là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 4 năm 2017 đến nay. Khoảng 15 giờ 30' ngày 30/5/2017, Nh đang ở phòng trọ tại thôn MD, xã PM, huyện QV, tỉnh BN thì có Nguyễn Việt H là bạn quen biết ngoài xã hội điện thoại cho Nh bảo đến phòng trọ của Nh chơi và hẹn Nh ra đón ở cổng Công ty Canon Khu công nghiệp QV. Sau đó, Nh ra gặp H và rủ H đi uống nước, trên đường đi H có hỏi Nh “*Dạo này có chơi không*” ý hỏi Nh có chơi ma túy không? Nh trả lời “*Dạo này không chơi*” và bảo H muốn chơi thì đưa tiền cho Nh, Nh mua cho. H đồng ý. Sau đó, Nh và H đi bộ vào một quán nước ở khu vực đình thôn GL ngồi uống nước, tại đây Nh và H có ngồi cùng bàn với một người đàn ông khoảng 30 tuổi, Nh và H không quen biết, khi đang ngồi uống nước, Nh có hỏi người đàn ông đó “*Để cho em hai trăm*” ý hỏi mua ma túy của

người đàn ông đó, người đàn ông trả lời “*chỉ có năm trăm thôi*” thì Nh đồng ý. Người đàn ông đó có lấy 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đặt xuống mặt bàn uống nước của Nh và bảo Nh “*ở bên trong ý*” ý bảo ma túy ở trong bao thuốc lá Thăng Long, Nh lúc đó bảo H đưa cho người đàn ông đó 500.000đ, H đưa cho người đàn ông đó 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng, người đàn ông cầm tiền rồi đi đâu Nh không biết. Sau khi mua được ma túy, khoảng 30 phút Nh và H đi về và Nh là người cầm bao thuốc lá Thăng Long mà người đàn ông vừa để trên bàn đút vào túi quần phía trước bên trái Nh đang mặc. Khi Nh và H đang đi bộ về thì bị lực lượng công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía trước bên trái của Trần Ngọc Nh đang mặc 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 túi nilon màu trắng có chứa chất dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 742/KLGD-PC54 ngày 30/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN kết luận: “Chất dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có trọng lượng là 2,7243 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Chất Methamphetamine.”.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện QV, Trần Ngọc Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận số ma túy mà Cơ quan điều tra đã thu giữ là của Nh mua về để cùng sử dụng với H.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 141/CTr-VKS ngày 21/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố Trần Ngọc Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Ngọc Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Trần Ngọc Nh từ 20 đến 24 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2017. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư nguyên có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Bị cáo Trần Ngọc Nh nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Ngọc Nh tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 16 giờ 10 phút, ngày 30/5/2017, tại thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN, Trần Ngọc Nh đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng là 2,724gam ma túy, loại chất Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật, niêm phong theo quy định.

Như vậy, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của Trần Ngọc Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì thoả mãn nhu cầu lợi ích cho bản thân mà bị cáo đi vào con đường phạm tội. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Việt H là người đi cùng Trần Ngọc Nh vào thôn GL, xã PL chơi, H không thừa nhận đã đưa tiền cho Nh để mua ma túy và không biết việc Nh đã mua ma túy của ai. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV tách ra, tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Ngọc Nh, Nh không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan điều tra Công an huyện QV tách ra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76; Điều 99; Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Ngọc Nh 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2017 giữa Công an huyện QV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV).

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Ngọc Nh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Quế Võ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đỗ Văn Đại